

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 6 THÁNG NĂM 2022

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2022 so với 6 tháng năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	KQKD 6 tháng		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	386.183.585.943	310.176.769.603	76.006.816.340	24,5%
2. Giá vốn hàng bán	366.299.813.145	290.259.480.516	76.040.332.629	26,2%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.883.772.798	19.917.289.087	(33.516.289)	-0,2%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	751.219.272	451.234.280	299.984.992	66,5%
5. Chi phí tài chính	3.377.006.188	3.510.732.171	(133.725.983)	-3,8%
6. Chi phí bán hàng	6.830.425.499	5.941.145.669	889.279.830	14,5%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.728.719.718	5.030.253.843	1.698.465.875	33,8%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.698.840.665	5.886.391.684	(2.187.551.019)	-37,2%
9. Thu nhập khác	513.361.346	208.710.250	304.651.096	146,0%
10. Chi phí khác	438.453	19.610.278	(19.171.825)	-97,8%
11. Lợi nhuận khác	512.922.893	189.099.972	323.822.921	171,2%



<b>12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>4.211.763.558</b>	<b>6.075.491.656</b>	<b>(1.863.728.098)</b>	<b>-30,7%</b>
<b>13. Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>862.090.967</b>	<b>1.258.407.274</b>	<b>(396.316.307)</b>	<b>-31,5%</b>
<b>14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>3.349.672.591</b>	<b>4.817.084.382</b>	<b>(1.467.411.791)</b>	<b>-30,5%</b>

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2022 giảm so với 6 tháng đầu năm 2021 là: 1.467.411.791 đồng với mức giảm 30.5% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2022 tăng so với 6 tháng đầu năm 2021: 76.006.816.340 đồng, tương ứng với mức tăng là 24.5%. Giá vốn hàng bán 6 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ tăng 76.040.332.629 đồng, tương ứng với mức tăng 26.2%. Do mức độ tăng doanh thu bé hơn mức độ tăng giá vốn nên lợi nhuận gộp bán hàng 6 tháng đầu năm 2022 giảm 33.516.289 đồng, tương ứng với mức giảm 0.2% so với cùng kỳ.

- Chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2022 tăng so với cùng kỳ năm 2021 là 889.279.830 đồng, tương ứng với mức tăng 14.5%

- Chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2022 tăng so với cùng kỳ năm 2021 là 1.698.465.875 đồng, tương ứng với mức tăng 33.8%

Sau thời kỳ biến động tăng giá của mặt hàng thép không gỉ trên thế giới và trong nước thì đến giai đoạn quý 2 đã có sự điều chỉnh giảm giá trên toàn thị trường, vì vậy mặc dù doanh thu tăng mạnh nhưng tốc độ tăng doanh thu vẫn thấp hơn tốc độ tăng giá vốn. Mặt khác do giá xăng dầu trên thế giới trong thời gian qua biến động tăng liên tục đã kéo theo sự tăng giá của chi phí vận chuyển và giá các mặt hàng khác làm cho chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty tăng đáng kể so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2022 giảm so với cùng kỳ năm 2021.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Phan Thị Hoài Thương**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Quang Trung*